

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Trang Nhung.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Lưu Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp:*** Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST – VDS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2020/QĐST – VDS ngày 17 tháng 11 năm 2010, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1974, (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 200, đường Nguyễn Trãi, Tổ 8, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Trần Thị Quế A, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 200, đường Nguyễn Trãi, Tổ 8, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 200, đường Nguyễn Trãi, Tổ 8, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Trong đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 6 năm 2020 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên anh Nguyễn Công T là người yêu cầu trình bày:

Anh và chị Trần Thị Quế A kết hôn ngày 18/10/2011 được đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị A chuyển khẩu và về chung sống cùng anh và bố mẹ anh tại phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Quá trình chung sống anh và chị Quế A sinh được một con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2013. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Sau một thời gian khoảng đầu năm 2017 thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Đến ngày 05 tháng 7 tháng 2017 chị A đưa con bỏ nhà đi biệt tích, Sau khi chị A bỏ đi, anh có đi tìm nhiều nơi, hỏi bạn bè, người thân những nơi chị Anh có thể đến và giữa năm 2019 anh có đăng thông báo tìm kiếm trên báo công lý của Tòa án nhân dân tối cao nhưng không có tin tức gì của chị A. Từ đó đến nay anh không có tin tức và không biết chị A còn ông hay đã chết. Nay anh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên tuyên bố chị Trần Thị Quế A mất tích để anh làm thủ tục ly hôn với chị A Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Quế A mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét phiên họp cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Các Điều 370; 387; 388; 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016: Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Công T, tuyên bố chị Trần Thị Quế A, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 200, đường Nguyễn Trãi, tổ 8, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mất tích từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 và giải quyết lệ phí; chi phí đăng tin, phát thông báo theo quy định của pháp luật.

## NHẬN THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Công T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Quế A là vợ của anh mất tích. Nơi cư trú cuối cùng của chị A ở phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về nội dung yêu cầu: Năm 2011 anh Nguyễn Công T kết hôn với chị Trần Thị Quế A và được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mùong Khương, huyện Mùong Khương, tỉnh Lào Cai ngày 18/10/2011. Quá trình chung sống đến tháng 7 năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên chị A đã bỏ nhà đi biệt tích. Anh T đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tức gì của chị A.

Xét việc anh T yêu cầu tuyên bố chị A mất tích thấy rằng: Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu của chị A được biết từ giữa năm 2017 đến nay không thấy chị A có mặt tại địa phương. Chị A bỏ đi đâu địa phương không biết. Ngoài ra, Tòa án cũng tiến hành lấy lời khai của người thân của chị Anh là bà Phạm Thị H (mẹ đẻ của chị A) bà H cung cấp: Vào cuối năm 2017 anh T có gọi điện thoại thông báo cho gia đình bà về việc chị A đã bỏ đi từ đầu tháng 7 năm 2017. Từ đó đến nay gia đình bà không có tin tức gì của chị A.

Tòa án đã ra thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Trần Thị Quế A trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp, Công thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có) và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp nhưng đến nay không thấy tin tức gì của chị A, không thấy chị A đến Tòa án làm việc và cũng không thấy chị A về địa phương.

Từ những căn cứ trên và ý kiến của Kiểm sát viên đã phát biểu tại phiên họp thấy rằng: Có đủ cơ sở để xác định chị Trần Thị Quế A đã bỏ đi khỏi nơi cư trú và biệt tích 03 năm 04 tháng 21 ngày, không có tin tức gì nên anh T yêu cầu tuyên bố chị A mất tích để làm căn cứ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình là có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về chi phí đăng tin, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích anh Nguyễn Công T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Công T phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Các Điều 370; 387; 388; 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Nguyễn Công T, tuyên bố chị Trần Thị Quế A, sinh năm 1983; Nơi cư trú cuối cùng phường H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc mất tích từ ngày 05 tháng 7 năm 2017.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Công T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0008614 ngày 05/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Nguyễn Công T đã nộp đủ lệ phí việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phúc Yên;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, V.P.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Trang Nhung**